

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 22 /PA-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 29 tháng 7 năm 2020

PHƯƠNG ÁN

Về việc điều chỉnh tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 31/12/2015 trở về trước tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột

Căn cứ Công văn số 5378/BNV-CCVC ngày 05/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng BHXH từ 2015 trở về trước; Kế hoạch số 2970/KH-UBND ngày 07/04/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tổ chức xét tuyển đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội từ 2015 trở về trước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2020; Công văn số 166/SNV-TCBC ngày 10/02/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk về số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột;

Căn cứ Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án số 15/PA-UBND ngày 23/6/2020 của UBND thành phố về tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 31/12/2015 trở về trước tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

UBND thành phố Buôn Ma Thuột xây dựng Phương án điều chỉnh tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 31/12/2015 trở về trước tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột như sau:

I. Điều chỉnh Mục 2, phần II Phương án số 15/PA-UBND ngày 23/6/2020 của UBND thành phố về tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 31/12/2015 trở về trước tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, cụ thể:

1. Chỉ tiêu nhu cầu vị trí việc làm, trình độ chuyên môn giáo viên Mầm non, THCS cần tuyển:

TT	Vị trí việc làm	Số lượng
1	Giáo viên Mầm non	138

TT	Vị trí việc làm	Số lượng
2	Giáo viên tiểu học	234
2.1	<i>Giáo viên tiểu học</i>	81
2.2.	<i>Giáo viên bộ môn</i>	153
3	Giáo viên THCS	80
a	Giáo viên Toán	5
b	Giáo viên Ngữ văn	15
c	Giáo viên Tiếng Anh	4
d	Giáo viên Tin học	6
đ	Giáo viên Vật lý	8
e	Giáo viên Hóa học	9
g	Giáo viên Sinh học	9
h	Giáo viên Sử	3
i	Giáo viên Thể dục	6
k	Giáo viên Địa	2
l	Giáo viên Mỹ thuật	7
m	Giáo viên Âm nhạc	5
n	Giáo viên Công nghệ	1

2. Nay điều chỉnh chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên của bậc Mầm non và THCS cụ thể như sau:

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Ghi chú
1	Giáo viên Mầm non	137	Giảm 01 chỉ tiêu
2	Giáo viên tiểu học	234	

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Ghi chú
2.1	<i>Giáo viên tiểu học</i>	81	
2.2.	<i>Giáo viên bộ môn</i>	153	
3	Giáo viên THCS	81	
a	Giáo viên Toán	5	
b	Giáo viên Ngữ văn	15	
c	Giáo viên Tiếng Anh	4	
d	Giáo viên Tin học	6	
đ	Giáo viên Vật lý	8	
e	Giáo viên Hóa học	9	
g	Giáo viên Sinh học	9	
h	Giáo viên Sử	3	
i	Giáo viên Thể dục	6	
k	Giáo viên Địa	2	
l	Giáo viên Mỹ thuật	7	
m	Giáo viên Âm nhạc	5	
n	Giáo viên Công nghệ	2	Tăng 01 chỉ tiêu

(Có bảng nhu cầu xét tuyển kèm theo).

II. Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Phương án số 15/PA-UBND ngày 23/6/2020 của UBND thành phố.

Trên đây là Phương án về việc điều chỉnh tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 31/12/2015 trở về trước tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột../.

Nơi nhận^{chữ}:

- UBND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk;
- CT, các PCT UBND tp;
- Các phòng, ban liên quan;
- Lưu: VT, NV.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

VŨ VĂN HƯNG

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG NHU CẦU XÉT TUYỂN ĐẠC CÁCH GIÁO VIÊN BẠC MẦM NON

(Kèm theo Phương án số 22 /UBND-PA ngày 29 tháng 4 năm 2020 của UBND thành phố)

Stt	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Trường Mầm non Cư Êbur	11	
2	Trường Mầm non EaKao	12	
3	Trường Mầm non Thống Nhất	4	
4	Trường Mầm non Thành Nhất	2	
5	Trường Mầm non Hòa Thuận	4	
6	Trường Mầm non 10/3	7	
7	Trường Mầm non Hoa Lan	3	
8	Trường Mầm non Rạng Đông	6	
9	Trường Mầm non Hoà Khánh	10	
10	Trường Mầm non Thành Công	5	
11	Trường Mầm non Hòa Phú	4	
12	Trường Mầm non Khánh Xuân	5	
13	Trường Mầm non Hòa Xuân	5	
14	Trường Mầm non Thắng Lợi	11	
15	Trường Mầm non HòaThắng	9	
16	Trường Mầm non Ea Tu	14	
17	Trường Mầm non Tân Lợi	3	
18	Trường Mầm non Tân Hòa	1	
19	Trường Mầm non Hoa Pơ Lang	2	
20	Trường Mầm non Tân An	4	
21	Trường Mầm non Tân Thành	4	
22	Trường Mầm non Tụ An	6	
23	Trường Mầm non Tân Lập	5	
Tổng cộng		137	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG NHU CẦU XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH GIÁO VIÊN BẬC THCS

(Kèm theo Phương án số 22 /UBND-HR ngày 23 tháng 4 năm 2020 của UBND thành phố)

Stt	Đơn vị	Toán	Ngữ văn	Tiêng Anh	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Sử	Thể dục	Địa lý	Mỹ thuật	Âm nhạc	Công nghệ	Tổng cộng
1	THCS Đoàn Thị Điểm						1	1				1		1	4
2	THCS Trưng Vương			1			1		1						3
3	THCS Đào Duy Từ		2		1	1		1			1				6
4	THCS Nguyễn Chí Thanh						1						1		2
5	THCS Phan Bội Châu						1						1		2
6	THCS Nguyễn Văn Cừ									2		1			3
7	THCS Trần Hưng Đạo						1					1			2
8	THCS Đoàn Kết			1								1			2
9	THCS Hòa Xuân					2				1					3
10	THCS Nguyễn Trường Tộ				1						1				2
11	THCS Huỳnh Thúc Kháng		1		1										2
12	THCS Lê Lợi					1									1
13	THCS Phan Chu Trinh		1					1				1			3
14	THCS Hùng Vương						1								1
15	THCS Hòa Khánh		2					1							3
16	THCS Trần Bình Trọng	1			1		1								3
17	THCS Hàm Nghi	2	3	1		2	1	1	1	1				1	13
18	THCS Trần Quang Diệu		2										1		3
19	THCS Lạc Long Quân		1												1
20	THCS Nguyễn Thị Minh Khai				1			1							2
21	THCS Lương Thế Vinh				1							1			2
22	THCS Tân Lợi							1							1
23	THCS Ea Tu	2	1			1				1		1			6
24	THCS Hòa Phú		2	1		1	1	2	1	1			2		11
Tổng cộng		5	15	4	6	8	9	9	3	6	2	7	5	2	81

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUỒN MA THUỘT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG NHU CẦU XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH GIÁO VIÊN BẠC TIỂU HỌC

(Kèm theo Phương án số 22 /UBND-PA ngày 29 tháng 7 năm 2020 của UBND thành phố)



Stt	Trường	Giáo viên tiểu học	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng pháp	Tổng giáo viên
1	Trường TH Bế Văn Đàn	5	1	1	1	1	1	-	10
2	Trường TH Bùi Thị Xuân	2	1	1	-	-	1	-	5
3	Trường TH Đinh Bộ Lĩnh	7	-	1	2	-	-	-	10
4	Trường TH Hoàng Hoa Thám	3	-	-	-	-	-	-	3
5	Trường TH Kim Đồng	1	-	-	2	-	-	-	3
6	Trường TH La Văn Cầu	1	1	1	1	1	1	-	6
7	Trường TH Lê Đại Hành	-	1	2	1	1	1	-	6
8	Trường TH Lê Hồng Phong	1	1	-	1	-	2	2	7
9	Trường TH Lê Lai	3	1	1	1	1	-	-	7
10	Trường TH Lê Ngọc Hân	1	1	-	1	-	-	-	3
11	Trường TH Lê Thị Hồng Gấm	4	1	-	1	-	1	-	7
12	Trường TH Lê Văn Tám	-	1	-	-	1	1	-	3
13	Trường TH Lý Thường Kiệt	2	1	-	1	-	-	-	4
14	Trường TH Lý Tự Trọng	4	1	1	1	1	-	-	8
15	Trường TH Mạc Đĩnh Chi	1	1	-	1	1	1	-	5
16	Trường TH Mạc Thị Bưởi	-	1	-	1	-	-	-	2
17	Trường TH Ngô Gia Tự	2	1	-	1	-	1	-	5
18	Trường TH Ngô Mây	4	-	-	1	1	-	-	6
19	Trường TH Ngô Quyền	-	-	-	-	-	1	-	1
20	Trường TH Nguyễn Bá Ngọc	-	-	1	1	1	-	-	3

Stt	Trường	Giáo viên tiểu học	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng pháp	Tổng giáo viên
21	Trường TH Nguyễn Công Trứ	2	1	-	1	1	-	-	5
22	Trường TH Nguyễn Đình Chiểu	1	-	-	1	1	-	-	3
23	Trường TH Nguyễn Du	-	1	-	-	-	1	-	2
24	Trường TH Nguyễn Đức Cảnh	-	1	-	1	-	1	-	3
25	Trường TH Nguyễn Huệ	-	1	-	1	1	-	-	3
26	Trường TH Nguyễn Thị Định	-	-	1	1	-	-	-	2
27	Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai	1	-	1	1	-	-	-	3
28	Trường TH Nguyễn Trãi	3	1	-	2	-	-	-	6
29	Trường TH Nguyễn Viết Xuân	1	-	-	1	-	-	-	2
30	Trường TH Nơ Trang Long	4	1	-	1	-	1	-	7
31	Trường TH Phan Bội Châu	2	1	1	1	1	1	-	7
32	Trường TH Phan Chu Trinh	-	-	-	-	1	1	-	2
33	Trường TH Phan Đăng Lưu	1	-	-	1	-	-	-	2
34	Trường TH Phan Đình Phùng	3	1	-	1	1	-	-	6
35	Trường TH Phú Thái	3	1	-	-	1	1	-	6
36	Trường TH Phú Vinh	3	1	-	-	1	-	-	5
37	Trường TH Thái Phiên	5	2	2	2	-	1	-	12
38	Trường TH Tô Hiệu	-	-	1	-	1	1	-	3
39	Trường TH Tô Vĩnh Diện	2	1	2	1	1	1	-	8
40	Trường TH Trần Cao Vân	2	1	-	1	1	1	-	6
41	Trường TH Trần Phú	1	1	-	1	-	1	-	4
42	Trường TH Trần Quốc Toàn	-	-	-	2	-	-	-	2
43	Trường TH Trần Quốc Tuấn	-	-	-	1	1	1	-	3
44	Trường TH Trần Văn Ôn	1	-	-	1	1	1	-	4

Stt	Trường	Giáo viên tiểu học	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng pháp	Tổng giáo viên
45	Trường TH Triệu Thị Trinh	3	1	2	-	1	1	-	8
46	Trường TH Võ Thị Sáu	-	-	2	1	2	1	2	8
47	Trường TH Y Jút	-	1	-	2	-	1	-	4
48	Trường TH Y Wang	2	1	-	1	-	-	-	4
Tổng cộng		81	32	21	44	25	27	4	234